

Số: /SNNMT-CCBVM

Tuyên Quang, ngày tháng 4 năm 2026

V/v báo cáo, giải trình, làm rõ một số nội dung tại hồ sơ đề nghị phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo ĐTM của Dự án khai thác, chế biến đá granit và đá phiến làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ Thành Công, xã Thái Sơn

Kính gửi: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

Sở Nông nghiệp và Môi trường nhận được Văn bản số 1152/VP-KTN ngày 23/4/2026 của Văn phòng UBND tỉnh về việc bổ sung, làm rõ hồ sơ đề nghị phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án khai thác, chế biến đá granit và đá phiến làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ Thành Công, xã Thái Sơn.

Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo giải trình, làm rõ như sau:

1. Về trữ lượng địa chất; trữ lượng đưa vào thiết kế khai thác khi mở rộng, nâng công suất

Mỏ khoáng sản đá phiến làm vật liệu xây dựng thông thường khu vực Thành Công, xã Thành Long, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang (nay là xã Thái Sơn, tỉnh Tuyên Quang) đã được tổ chức thăm dò khoáng sản và được UBND tỉnh Tuyên Quang phê duyệt trữ lượng, tài nguyên khoáng sản tại Quyết định số 457/QĐ-UBND ngày 06/8/2021. Khu vực mỏ đã được đưa vào kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản tỉnh Tuyên Quang (đợt 1 năm 2020) theo Quyết định số 372/QĐ-UBND ngày 14/9/2020 của UBND tỉnh. Trên cơ sở đó, Công ty TNHH Xây dựng và Vận tải Hoàng Sơn là đơn vị trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo Quyết định số 141/QĐ-UBND ngày 14/4/2021, với tổng diện tích 48,7 ha; tổng trữ lượng địa chất cấp 122 và tài nguyên cấp 222 là 10.530.755 m³, trong đó trữ lượng địa chất cấp 122 chiếm diện tích 29,0ha là 6.472.564 m³; tài nguyên địa chất cấp 222 chiếm diện tích 19,7 ha là 4.058.189 m³.

Ngày 10/02/2022, Công ty được UBND tỉnh cấp Giấy phép khai thác khoáng sản số 06/GP-UBND trên diện tích 29,0ha với trữ lượng địa chất cấp 122 là 6.472.564 m³; diện tích quản lý bảo vệ 19,7ha và công suất khai thác 200.000 m³/năm.

Ngày 29/12/2025, Công ty TNHH Xây dựng và Vận tải Hoàng Sơn được UBND tỉnh Tuyên Quang chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 29/12/2025, trong đó có nội dung điều chỉnh mở rộng phạm vi khai thác trên toàn bộ diện tích 48,7ha, gồm toàn bộ trữ lượng cấp 122 (khu vực diện tích 29,0ha đã được cấp Giấy phép khai thác) và tài nguyên cấp 222 (khu vực diện tích 19,7ha).

Như vậy, khi Dự án điều chỉnh mở rộng, nâng công suất:

- Tổng trữ lượng địa chất của mỏ (bao gồm cả cấp 122 và cấp 222) là 10.530.755 m³.

- Tổng trữ lượng địa chất của toàn mỏ đưa vào thiết kế khai thác là 9.370.772m³.

Chi tiết tại biểu sau:

| TT | Thân khoáng sản | Trữ lượng địa chất (m ³) | | | Trữ lượng khai thác theo thiết kế (m ³) | | |
|-------------|------------------------------|--------------------------------------|----------------------------|-------------------|---|----------------------------|------------------|
| | | Đã cấp phép (Cấp 122) | Huy động bổ sung (Cấp 222) | Tổng | Đã cấp phép (Cấp 122) | Huy động bổ sung (Cấp 222) | Tổng |
| 1 | Đất phủ làm vật liệu san lấp | 341.008 | 284.504 | 625.512 | 200.000 | 256.054 | 456.053 |
| 2 | Thân khoáng sản số 1 | 2.347.061 | 1.286.209 | 3.633.271 | 2.112.355 | 1.157.588 | 3.269.944 |
| 3 | Thân khoáng sản số 2 | 1.021.408 | 779.738 | 1.801.146 | 919.267 | 701.764 | 1.621.031 |
| 4 | Thân khoáng sản số 3 | 2.313.180 | 890.187 | 3.203.367 | 2.081.862 | 801.168 | 2.883.030 |
| 5 | Thân khoáng sản số 4 | 449.907 | 817.551 | 1.267.459 | 404.916 | 735.796 | 1.140.713 |
| Tổng | | 6.472.564 | 4.058.189 | 10.530.755 | 5.718.400 | 3.652.370 | 9.370.772 |

- Theo báo cáo hoạt động khai thác khoáng sản của Công ty TNHH Xây dựng và Vận tải Hoàng Sơn, tính từ khi được cấp Giấy phép khai thác khoáng sản đến đầu năm 2026, Công ty đã khai thác được 555.512 m³, trữ lượng khai thác còn lại là 9.370.772m³ - 555.512 m³ = 8.815.259 m³.

2. Về sự phù hợp, thống nhất số liệu trữ lượng khoáng sản

Khi dự án điều chỉnh mở rộng, nâng công suất, trữ lượng địa chất cấp 122 không thay đổi, giữ nguyên là 6.472.564m³ phù hợp với Giấy phép khai thác khoáng sản số 06/GP-UBND ngày 10/02/2022; sự gia tăng tổng trữ lượng địa chất của mỏ là do huy động bổ sung phần tài nguyên cấp 222 (4.058.189 m³ thuộc phần diện tích 19,7ha) được chuyển đổi thành trữ lượng cấp 122 do mỏ đã khai thác và có hiệu quả kinh tế theo quy định về mối quan hệ giữa trữ lượng và tài nguyên khoáng sản rắn tại Điều 9 và Phụ lục I Thông tư số 40/2025/TT-BNNMT ngày 02/7/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 04/2026/TT-BNNMT ngày 16/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường).

Trên cơ sở đặc điểm địa hình, diện tích, cấp trữ lượng và tài nguyên đã tính toán được trữ lượng cấp 122 và tài nguyên cấp 222 huy động vào thiết kế khai thác cho toàn bộ mỏ là 9.370.772m³ và trữ lượng địa chất tiếp tục đưa vào khai thác trong thời gian tiếp theo của mỏ khi mở rộng, nâng công suất trên diện tích 48,7ha là 8.815.259 m³ được tính toán, xác định theo hồ sơ báo cáo thăm dò trữ lượng địa chất đã được phê duyệt và thuyết minh thiết kế cơ sở điều chỉnh dự án.

Sở Nông nghiệp và Môi trường trân trọng báo cáo giải trình, làm rõ ./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Như trên;
- Giám đốc (báo cáo);
- Phó Giám đốc Sở phụ trách;
- Lưu: VT, CCBVMT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thế Phương